TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ LANG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 14/2018/HSST
Ngày 18-7-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Văn Tràng.

2. Ông Hà Kim Huấn.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà La Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang tham gia phiên tòa:* Bà Lương Thị Dim - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2018/HSST ngày 05/7/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 219/2018/QĐXXST-HS, ngày 06/7/2018 đối với bị cáo:

Nông Văn Đ, sinh ngày 20/9/197x.

Sinh trú quán: Xóm P, xã QL, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn Đ1 và bà Nông Thị T (đều đã chết); Vợ: Nông Thị C; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 200x, con nhỏ sinh năm 20xx.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2018 đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nông Văn S - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 45 phút, ngày 07/5/2018 tổ công tác Đồn Biên phòng Quang Long làm nhiệm vụ tại khu vực xóm BK, xã C, huyện HL, tỉnh Cao Bằng phát hiện Nông Văn Đ có biểu hiện nghi vấn, nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Lúc này, Đ ném ra phía sau 01 gói nilon màu hồng. Kiểm tra gói nilon mà Đ ném ra, bên trong có 04 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng. Đ khai nhận đó là Heroine vừa sang Trung Quốc mua với một người đàn ông Trung Quốc tên là Mẫu (không rõ địa chỉ) với số tiền 250 NDT, mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật gồm: 01 gói (bên trong có 04 gói nhỏ) chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động màu trắng, loại bàn phím ấn, mặt trước có dòng chữ VIETTEL; 01 xe máy nhãn hiệu HonDa Wave màu nâu, biển kiểm soát: 11U1-080.xx, số khung RLHJAS 115 EY2262xx, số máy JASIE 040561x.

Tại Cơ quan điều tra Nông Văn Đ khai nhận: Bản thân sử dụng ma túy từ năm 2012, để có ma túy sử dụng Đ thường xuyên sang Trung Quốc mua với người đàn ông tên Mẫu (không biết địa chỉ). Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 07/5/2018, bị cáo đi xe máy của gia đình sang Trung Quốc mua ma túy với số tiền 250 NDT. Khi quay về nhà, đến xóm BK, xãC thì bị lực lượng Biên phòng bắt giữ người cùng tang vật. Số ma túy thu giữ của Đ có trọng lượng 1,53 gam, được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận là ma túy, loại heroine.

Về các tài sản khác liên quan đến vụ án bị thu giữ lúc bắt, xác định được: 01 xe máy nhãn hiệu HonDa Wave màu nâu, biển kiểm soát: 11U1 - 080.xx, số khung RLHJAS 115 EY2262xx, số máy JASIE 040561x là tài sản chung của gia đình, do vợ bị cáo là Nông Thị C đứng tên chủ sở hữu; 01 điện thoại di động màu trắng, loại bàn phím ấn, mặt trước có dòng chữ VIETTEL bị cáo dùng để liên lạc hằng ngày.

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT-VKSHL ngày 04/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố Nông Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Văn Đ từ 12 đến 24 tháng tù. Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine đang tạm giữ và trả lại điện thoại cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng biên giới, nhận thức pháp luật hạn chế, trước khi phạm tội có nhân thân tốt; Trong quá trình tố tụng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý, không có ý kiến bổ sung, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra về thời gian, địa điểm, trọng lượng tàng trữ trái phép chất ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có căn cứ để kết luận: Do sử dụng ma túy lâu năm, nên ngày 07/5/2018 bị cáo Đ sang Trung Quốc mua ma túy với số tiền là 250 NDT. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi đang trên đường về nhà thì bị lực lượng Biên phòng bắt giữ người cùng tang vật. Số ma túy thu giữ của bị cáo có trọng lượng 1,53 gam, được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận là ma túy, loại heroine.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực và nhận thức để biết được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là phạm pháp, tuy nhiên bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện. Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng biên giới, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3]. Về vật chứng: Số heroine thu giữ thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy, số heroine đã gửi giám định, do không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét; Đối với chiếc điện thoại di động màu trắng, loại bàn phím ấn, mặt trước có dòng chữ VIETTEL không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo; 01 xe máy nhãn hiệu HonDa Wave màu nâu, biển kiểm soát: 11U1 - 080.xx, số khung RLHJAS 115 EY2262xx, số máy JASIE 040561x là tài sản chung của gia đình, do vợ bị cáo là Nông Thị C đứng tên chủ sở hữu. Khi bị cáo mang xe đi mua ma túy, chị C không biết. Vì vậy, ngày 20/6/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Lang đã tiến hành trả chiếc xe cho Nông Thị C là có căn cứ.

[4]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết tội nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[5]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Lang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nông Văn Đ 21 (hai mươi mốt) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 07/5/2018.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa chất heroine, mặt trước ghi: "Vật chứng thu giữ Nông Văn Đ, bắt ngày 07/5/2018".

- Trả lại cho bị cáo Đ 01 điện thoại di động màu trắng, loại bàn phím ấn, mặt trước có dòng chữ VIETTEL.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Lang, theo biên bản ngày 09/7/2018.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nông Văn Đ phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện (03 bản);
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã QL*(bằng thông báo);*
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Văn Tùng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thanh Lù Mã Thị Độ Nông Văn Tùng